

Số: 09 /2010/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 01 tháng 3 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh định mức chi quản lý hành chính, chi đào tạo dạy nghề
và trung học kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước được Quốc hội ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 151/2006/QĐ-TTg ngày 29/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2007;

Căn cứ Nghị quyết số 82/2006/NQ-HĐND ngày 21/12/2006 của HĐND tỉnh Đồng Nai khóa VII - kỳ họp thứ 10 về định mức phân bổ chi ngân sách địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2007, giai đoạn 2007 - 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 154/2009/NQ-HĐND ngày 10/12/2009 của HĐND tỉnh Đồng Nai khóa VII - kỳ họp thứ 18 về điều chỉnh định mức chi quản lý hành chính, đào tạo dạy nghề trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 242/STC-NSNN ngày 01/02/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh định mức chi quản lý hành chính, chi đào tạo dạy nghề và trung học kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

1. Định mức chi quản lý hành chính

Định mức chi hành chính để giao dự toán đến từng cơ quan, đơn vị cấp tỉnh là 55 triệu đồng/biên chế/năm và được thực hiện cụ thể như sau:

+ Nhóm cơ quan có mức lương bình quân thực tế từ dưới 30 triệu đồng/biên chế/năm giao: 50 triệu đồng/biên chế/năm.

+ Nhóm cơ quan có mức lương bình quân thực tế từ trên 30 đến dưới 35 triệu đồng/biên chế/năm giao: 55 triệu đồng/biên chế/năm.

+ Nhóm cơ quan có mức lương bình quân thực tế từ trên 35 triệu đồng/biên chế/năm giao: 60 triệu đồng/biên chế/năm.

Đối với các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa, phân bổ định mức chi quản lý hành chính cụ thể theo mức bình quân 55 triệu đồng/biên chế/năm. Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị mà UBND trình HĐND mức chi cụ thể cho đơn vị cấp mình.

2. Sửa đổi điểm c, khoản 3, Mục I bảng Định mức chi ngân sách địa phương năm 2007 và giai đoạn 2007 - 2010 ban hành kèm theo Quyết định số 90/2006/QĐ-UBND ngày 22/12/2006 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo định mức chi ngân sách địa phương năm 2007 và giai đoạn 2007 - 2010 về định mức chi đào tạo dạy nghề và trung học kỹ thuật như sau:

a) Dòng "c. Đối với dạy nghề:" điều chỉnh thành "Đối với dạy nghề và trung cấp kỹ thuật:"

b) Thay "Định mức chung của đào tạo dạy nghề là 4,6 triệu đồng/học sinh/năm" bằng các đối tượng cụ thể:

- Hệ cao đẳng nghề: 6 triệu đồng/học sinh/năm.

Định mức chi này đã được quy định đối với Cao đẳng Sư phạm tại điểm a, khoản 3, mục I, phần II của Đề án ban hành kèm theo Nghị quyết số 82/2006/NQ-HĐND ngày 21/12/2006 của HĐND tỉnh Đồng Nai.

- Hệ trung cấp nghề, trung cấp kỹ thuật 4,6 triệu đồng/học sinh/năm.

Định mức chi của mỗi hệ đào tạo tính trên số học sinh bình quân của mỗi hệ.

- Hệ sơ cấp nghề và dạy nghề thường xuyên cho đối tượng đặc thù (lao động nông thôn, người tàn tật, người nghèo): thực hiện theo quy định của Trung ương và chính sách hỗ trợ thêm của tỉnh.

c) Bỏ không thực hiện theo toàn bộ điểm c1, c2, c3, c4, c5 của Quyết định định số 90/2006/QĐ-UBND ngày 22/12/2006 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành định mức chi ngân sách địa phương năm 2007 và giai đoạn 2007 - 2010.

Điều 2. UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa căn cứ vào định mức phân bổ theo Quyết định này và tình hình cụ thể trên địa bàn để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và áp dụng kể từ năm ngân sách 2010.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra Văn bản);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Chánh - Phó Văn phòng;
- Lưu VT, TH, KT.

@DienKT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



★ Võ Văn Một